

# HÌNH HỌC

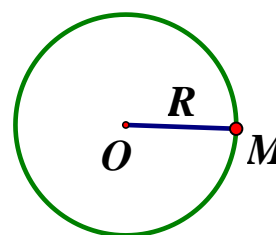
Tuần 8 từ 25/10 đến 29/10

## BÀI 1. SỰ XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG TRÒN. TÍNH CHẤT ĐỐI XỨNG CỦA ĐƯỜNG TRÒN

1. **Đường tròn:** Tập hợp các điểm cách điểm  $O$  cố định một khoảng bằng  $R$  không đổi ( $R > 0$ ) là đường tròn tâm  $O$  có bán kính  $R$  (h.54).

2. **Ba vị trí tương đối của điểm  $M$  và đường tròn  $(O; R)$**

Vị trí tương đối	Hệ thức
$M$ nằm trên đường tròn $(O)$	$OM = R$
$M$ nằm trong đường tròn $(O)$	$OM < R$
$M$ nằm ngoài đường tròn $(O)$	$OM > R$



Hình 54

3. **Sự xác định một đường tròn**

- Qua ba điểm không thẳng hàng, ta vẽ được một và chỉ một đường tròn.
- Qua 3 điểm  $A, B, C$  không thẳng hàng ta vẽ được một và chỉ một đường tròn. Đường tròn này có tâm là giao điểm của 3 đường trung trực của ba cạnh tam giác  $ABC$ , gọi là đường tròn ngoại tiếp tam giác  $ABC$ , còn tam giác gọi là tam giác nội tiếp đường tròn.

4. **Tính chất đối xứng của đường tròn**

- Đường tròn là hình có tâm đối xứng và có trục đối xứng: Tâm đối xứng là tâm đường tròn, trục đối xứng là bất kì đường kính nào.

## LUYỆN TẬP

**Bài 1:** Cho hình chữ nhật ABCD có  $AB = 12\text{cm}$ ,  $BC = 5\text{cm}$ . Chứng minh rằng bốn điểm A, B, C, D thuộc cùng một đường tròn. Tính bán kính của đường tròn đó.

**Bài 2:** Cho đường tròn  $(O; R)$  đường kính BC. Lấy điểm A thuộc đường tròn sao cho  $AB = R$ .

- a) Chứng minh tam giác ABC vuông
- b) Tính cạnh AC theo R và số đo các góc của tam giác ABC.

**Bài 3:** Cho tam giác ABC nhọn. Vẽ đường tròn  $(O)$  có đường kính BC, nó cắt các cạnh AB, AC theo thứ tự ở D và E.

- a) Chứng minh CD vuông góc AB, BE vuông góc AC,
- b) Gọi K là giao điểm của BE và CD. Chứng minh AK vuông góc với BC.